

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TIỀN LÃNG  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2021/HS-ST  
Ngày 26-01-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN LÃNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Thanh Tùng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Vũ Đình Bảng

- Ông Vũ Đức Bình

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Đặng Thị Kim Liên - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:*** Ông Phạm Văn Nguyễn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2021, đối với bị cáo:

Bùi Công Q, sinh ngày 21 tháng 11 năm 19xx tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn B, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề ngh: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Công Nh và bà Bùi Thị N; có vợ Đặng Thị H và 02 con, con lớn sinh năm 19xx, con nhỏ sinh năm 20xx; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 26/HSST ngày 23-6-1982 của Tòa án nhân dân huyện Kiến An và Bản án số 96/HSPT ngày 18-8-1982 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa và Trộm cắp tài sản của công dân; Bản án số 170/HSST ngày 09-6-1988 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân; Bản án số 01/HSST ngày 09-01-2017 của Tòa án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng xử phạt 06 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có; bị tạm giữ từ ngày 23-9-2020 đến ngày 29-9-2020 chuyển tạm giam; có mặt.

***- Người chứng kiến:*** Anh Nguyễn Văn N; vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy, nên sáng ngày 23-9-2020, Bùi Công Q đi xe buýt từ nhà ra khu vực đường tàu thuộc Quận Lê Chân mua 02 gói ma túy, loại Heroin và 01 gói ma túy, loại Methamphetamine với giá 2.000.000 đồng của người đàn ông không quen biết, để sử dụng. Sau đó, Q cất ma túy vào túi quần rồi đi xe buýt về nhà anh Nguyễn Văn H (sinh năm 19xx, thôn Đ, xã T, huyện T) chơi. Đến 13 giờ cùng ngày, Q đang đi bộ trên đường vào nhà anh H thì bị Công an huyện Tiên Lãng phát hiện, kiểm tra, bắt quả tang thu giữ tại túi quần bên phải của Q 01 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng (mẫu số 01) và 02 túi nilon bên trong chứa chất bột màu trắng (mẫu số 02 và 03).

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Q tại thôn B, xã A, huyện A, nhưng không thu giữ được tài liệu, đồ vật liên quan đến vụ án.

Kết luận giám định số 616/KLGD-MT ngày 28-9-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng của mẫu số 01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 5,19 gam, là loại Methamphetamine. Chất bột màu trắng của mẫu số 02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 7,17 gam, là loại Heroine. Chất bột màu trắng của mẫu số 03 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 7,19 gam, là loại Heroine.

Kết quả xét nghiệm của Cơ sở cai nghiện ma túy số 02 thành phố Hải Phòng, kết luận Q dương tính với ma túy, loại Heroine và Methamphetamine.

Bản cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 05-01-2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng đã truy tố. Bị cáo thừa nhận khối lượng và loại ma túy đúng như Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, vật chứng của vụ án bị Công an huyện Tiên Lãng thu giữ đúng như cáo trạng đã nêu. Bị cáo thừa nhận việc bị điều tra, truy tố, xét xử là không oan sai, không bị ép buộc khai báo không đúng sự thật.

Người chứng kiến vắng mặt, Hội đồng xét xử công bố lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249;

điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo với mức án từ 06 năm tù đến 06 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Q thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo biết hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật, rất ăn năn hối hận và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và Điều tra viên Công an huyện Tiên Lãng, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- *Về tội danh*:

[2] Lời khai của bị cáo Bùi Công Q tại phiên tòa phù hợp các tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án. Được chứng minh bằng lời khai của người chứng kiến; biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, biên bản khám xét; kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 13 giờ ngày 23-9-2020, tại thôn Đ, xã T, huyện Tiên Lãng, Công an huyện Tiên Lãng bắt quả tang Q có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng theo Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng là 5,19 gam Methamphetamine và 14,36 gam Heroine. Như vậy, hành vi của bị cáo Q đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Bị cáo Q là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện với mục đích sử dụng.

[4] Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an xã hội, là

nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Ma túy là chất gây nghiện đặc biệt nguy hiểm, tàn phá sức khỏe của người sử dụng và làm suy giảm giống nòi. Do đó phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cần thiết cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm.

[6] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[7] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo thành khẩn; bố mẹ bị cáo là người có công với cách mạng, tham gia kháng chiến và được tặng huân, huy chương; bố bị cáo là thương binh. Là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] *Về nhân thân*: Bị cáo có 03 tiền án, tuy đã được xóa án tích nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân rất xấu, không có ý thức sửa chữa sai lầm, coi thường pháp luật.

[9] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định và tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[10] *Về xử lý vật chứng*: 01 phong bì còn nguyên niêm phong số 616/2020/PC09, dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[11] *Về vấn đề khác*: Đối với người bán ma túy cho Q, quá trình điều tra chưa xác định được căn cước, lai lịch cụ thể nên Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Lãng tiếp tục làm rõ, xử lý sau là có căn cứ.

[12] *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 249; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Bùi Công Q 06 (Sáu) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày tạm giữ 23-9-2020.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì còn nguyên niêm phong số 616/2020/PC09, dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố

Hải Phòng (Theo biên bản bàn giao, nhận vật chứng ngày 12-01-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, buộc bị cáo Q phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Q có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND huyện Tiên Lãng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- TAND TP Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Lãng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Tiên Lãng;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lãng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng (PC10, PV06);
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thanh Tùng**



